TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2019/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2019/TLST-VDS ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân* sự: Ông Đỗ Mạnh T, sinh năm 1962 và bà Lưu Thị T1, sinh năm 1962 cùng ĐKHKTT tại tiểu khu Z, xã Z1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Đỗ Mạnh T và bà Lưu Thị T1 kết hôn với nhau từ năm 1989 do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Nông trường Tô Hiệu vào năm 1989. Trong thời gian chung sống, do chuyển nhà nên ông bà đã làm mất giấy đăng ký kết hôn. Năm 2018 ông bà có ra Ủy ban nhân dân xã Z1 yêu cầu cấp lại đăng ký kết hôn tuy nhiên khi Nông trường Tô Hiệu giải thể đã không còn lưu giữ hồ sơ. Ông bà có được Ủy ban nhân dân xã Z1 đăng ký kết hôn lại vào ngày 23/11/2018. Thời gian chung sống hai bên thường xuyên cãi vã, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, không hòa hợp trong cách nuôi dậy con, tình cảm vợ chồng rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù hai bên đã nhiều lần tìm phương án giải quyết nhưng mâu thuẫn vẫn thường xuyên diễn ra. Đến nay cả hai đều thấy không còn tình cảm vợ chồng nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa hai bên. Tại phiên hòa giải, ông T, bà T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông T, bà T1.

[2] Về con chung: Ông T, bà T1 có 02 người con chung là Đỗ Mạnh V, sinh năm 1990 và Đỗ Phương V1, sinh năm 1991. Các con đều đã trưởng thành không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Ông T, bà T1 tự nguyện thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Bà T1 nhận nộp toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Mạnh T và bà Lưu Thị T1 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T, bà T1 có 02 người con chung là Đỗ Mạnh V, sinh năm 1990 và Đỗ Phương V1, sinh năm 1991. Đã trưởng thành không đề nghị Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Ông T, bà T1 không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lưu Thị T1 nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0002180 ngày 03 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Z1, Mai Sơn, Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh sơn la;
- Các đương sự:
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lò Thị Chơ